|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN**  ĐỀ CHÍNH THỨC | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 6**  *Thời gian làm bài:90 phút (không kể thời gian giao đề)*  (Đề khảo sát gồm: 02 trang) |

**I. Phần I. Đọc - hiểu (6.0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu dưới đây:**

Ru hoa, mẹ hát theo mùa

Cái hoa khép mở tựa hồ mắt con

Mẹ quen chân lấm tay bùn

Lấy đâu hoa quế, hoa hồng mà ru.

Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,

Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.

Ba cữ rét mấy tuần xuân

Mẹ đem hoa lúa kết thành lời ru.

Sen mùa hạ, cúc mùa thu

Hoa đồng cỏ nội, bốn mùa gọi con.

(Trích Ru hoa - Ngô Văn Phú, NXB Hội nhà văn 2007, trang 113)

Chọn phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 và viết chữ cái đứngtrước phương án đó vào bài làm.

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ là?

A. Miêu tả. B. Biểu cảm.

C. Tự sự. D. Nghị luận.

**Câu 2**. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Lục bát. B. Song thất lục bát.

C. Tự do. D. Năm chữ.

**Câu 3**. Câu thơ “*Ba cữ rét, mấy tuần xuân*” có mấy cụm danh từ?

A. Bốn cụm. B. Ba cụm.

C. Hai cụm. D. Một cụm.

Câu 4. Đoạn thơ trên là lời bày tỏ cảm xúc của ai?

A. Người con. B. Người cháu.

C. Người mẹ. D. Người bà.

**Câu 5**. Câu thơ: *“Ru hoa, mẹ hát theo mùa*

*Cái hoa khép mở tựa hồ mắt con”*

*Sử dụng biện pháp tu từ nào?*

A. Hoán dụ, so sánh. B. Hoán dụ, nhân hoá.

C. Nhân hoá, so sánh. D. Chơi chữ, so sánh.

**Câu 6**. Hình ảnh "*hoa lúa*" trong câu thơ “*Mẹ đem hoa lúa kết thành lời ru*" ẩn dụ cho điều gì?

A. Vẻ đẹp bình dị của đồng quê.

B. Vẻ đẹp bình dị đồng quê và yêu lao động mẹ gửi vào lời hát ru.

C. Vẻ đẹp sang trọng mà mẹ ao ước.

D. Tình yêu lao động mẹ gửi vào lời hát ru.

**Câu 7**. Nội dung của đoạn thơ trên là gì?

A. Vẻ đẹp bình dị, mộc mạc của mẹ qua lời hát ru.

B. Vẻ yêu kiều, sang trọng, quý phái của mẹ qua lời hát ru.

C. Nét buồn rầu, đau khổ của mẹ qua lời hát ru.

D. Niềm vui sướng, hạnh phúc của mẹ qua lời hát ru.

**Câu 8**. Cụm từ "*Chân lấm tay bùn*" gợi điều gì?

A. Gợi hình ảnh đảm đang, tảo tần, vất vả sớm hôm của mẹ.

B. Gợi hình ảnh nhanh nhẹn, hoạt bát của mẹ.

C. Gợi hình ảnh mẹ đang vất vả và lội ruộng.

D. Gợi hình ảnh mẹ yêu thương, chăm sóc con của mẹ.

**Thực hiện các yêu cầu từ câu hỏi 9 đến 10:**

**Câu 9**. **(1,0 điểm)** Chỉ ra các hình ảnh nhân hóa và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa được sử dụng trong câu thơ:

Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,

Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.

**Câu 10**. **(1,0 điểm)** Hãy rút ra những thông điệp mà bài thơ gửi gắm đến người đọc.

**Phần** **II. Viết (4.0 điểm)**

Hiện nay, trong trường học diễn ra nhiều hoạt động trải nghiệm thú vị. Em hãy kể về một trải nghiệm của bản thân đã góp phần bảo vệ môi trường, bảo vệ không gian xanh, sạch, đẹp.

**-------------- HẾT ---------------**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN CHẤM KSCL HỌC KỲ I**

**Năm học 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

Hướng dẫn chung:

- Không làm tròn tổng điểm toàn bài

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
|  | **9** | - Học sinh chỉ ra các hình ảnh nhân hóa:  + Cái liềm kéo áo  + Cái bừa níu chân  **\* Cho điểm**: Học sinh chỉ ra mỗi hình ảnh nhân hóa cho 0,25 điểm  - Tác dụng:  + Làm cho lời thơ giàu hình ảnh, hấp dẫn, tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.  + Tác giả đã sử dụng những từ ngữ chỉ đặc điểm hành động của con người gắn cho đồ vật, các dụng cụ làm ruộng của mẹ để nhấn mạnh nỗi vất vả tần tảo sớm hôm của người mẹ trong công việc đồng áng.  + Thể hiện sự cảm nhận tinh tế và tình yêu và lòng biết ơn của người tác giả đối với mẹ.  **\* Cho điểm**  - Học sinh nêu từ 2 ý trở lên : Cho tối đa điểm 0,5 điểm  - Nêu hoặc chạm được 1 ý: Cho 0,25 điểm  - Không nêu được ý nào hoặc sai không cho điểm | 0,5  0,5 |
|  | **10** | Học sinh rút ra những thông điệp phù hợp với nội dung văn bản. Sau đây là một số gợi ý:  + Tình mẫu tử thiêng liêng nên phải yêu kính và biết ơn mẹ.  + Phải hiếu thảo với người đã vất vả sinh thành và nuôi dạy ta lên người.  …  **\*Cho điểm :**  - Học sinh nêu 2 thông điệp trở lên cho tối đa 1,0 điểm  - Học sinh nêu 1 thông điệp cho 0,5 điểm.  - Học sinh nêu sai hoặc không nêu không cho điểm  Lưu ý nếu học sinh nêu được các thông điệp nhưng diễn đạt chưa đầy đủ, rõ ràng thì cho ½ số điểm | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự: Bố cục bài văn kể lại trải nghiệm hoàn chỉnh: đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Kể về một trải nghiệm của bản thân để góp phần bảo vệ môi trường, bảo vệ không gian xanh, sạch, đẹp. | 0,25 |
|  | c. Kể lại một trải nghiệm thú vị của em HS có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu được trải nghiệm của bản thân để góp phần bảo vệ môi trường, bảo vệ không không gian xanh, sạch, đẹp.  - Tình huống (hoàn cảnh, địa điểm và thời gian) xảy ra trải nghiệm. Bản thân tham gia trải nghiệm cùng với ai?  - Kể lại diễn biến chính trong trải nghiệm: Công việc diễn ra như thế nào?  - Kết quả, ý nghĩa của trải nghiệm đối với việc bảo vệ môi trường.  \*Hướng dẫn chấm:  + Mức từ 2,25 - 2,75 điểm: Lựa chọn được câu chuyện sâu sắc, nội dung câu chuyện phong phú, hấp dẫn; kể chuyện theo ngôi thứ nhất; các sự kiện, chi tiết rõ ràng được sắp xếp theo một trình tự hợp lí, hấp dẫn; biết bộc lộ cảm xúc suy nghĩ sâu sắc về trải nghiệm của bản thân.  + Mức từ 1,25 – 2,0 điểm: Lựa chọn được câu chuyện có ý nghĩa; kể chuyện theo ngôi thứ nhất; các sự kiện, chi tiết rõ ràng được sắp xếp theo một trình tự hợp lí; đã biết bộc lộ cảm xúc về trải nghiệm của bản thân.  + Mức từ 0,25 - 1,0 điểm: Lựa chọn được câu chuyện để kể nhưng chưa rõ ràng, nội dung câu chuyện còn sơ sài; sử dụng ngôi kể thứ nhất; các sự kiện, chi tiết chưa rõ ràng, còn vụn vặt; chưa biết bộc lộ cảm xúc về trải nghiệm của bản thân  + Mức 0 điểm: Chưa có “chuyện” để kể hoặc người viết kể một câu chuyện khác với yêu cầu của đề bài. | 2,75 |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | 0,25 |
|  | e. Sáng tạo  Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo, có giọng điệu riêng. | 0,5 |